

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2020/HS-ST**

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Kim Tuyền
2. Ông Phan Văn Tao

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991 tại thành phố Cần Thơ; Nơi đăng ký HKTT: KV Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới Th: Nam; Con ông không xác định; Con bà: Nguyễn Thị Diệp; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/3/2020, qua giới thiệu của một người bạn ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch), T thuê xe Grab đến khu vực cầu Kênh Tẻ thuộc quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người tên Quân (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy giá 200.000đ. Sau khi mua ma túy, T thuê xe Grab về nhà trọ ở số 140/8 Đào Sư Tích, tổ 11, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đến đường Đào Sư Tích, T xuống xe đi bộ vào khu vực ít người qua lại (không rõ địa điểm) lấy ra một ít sử dụng, số còn lại T gói lại cất vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 13/3/2020, T mượn xe mô tô biển số 59H1-454.97 của anh Nguyễn Minh Trung đi ăn tối. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/3/2020, khi T điều khiển xe mô tô đến trước khu vực cổng khu căn hộ New Sài Gòn, tổ 8, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an huyện Nhà Bè phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong người T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai là ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 xe mô tô biển số 59H1-454.97.

Tại Kết luận giám định số 468/KLGD-H ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“..Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 0,1250 gam, loại Methamphetamine”

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-NB ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,0988 gam ma túy thể rắn, loại Methamphetamine; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét Th hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm

chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/3/2020, tại khu vực trước cổng khu căn hộ New Sài Gòn, tổ 8, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn T đang tàng trữ khối lượng 0,1250 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nhà Bè phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét Th chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu vật giám định, khối lượng còn lại 0,0988 gam là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với chiếc xe mô tô biển số 59H1-454.97, hiệu Vison, do chị Nguyễn Thị Loan đứng tên chủ sở hữu nhưng chị Loan đã bán chiếc xe này cho anh Lương Tiến Bộ thông qua Hợp đồng ủy quyền được công chứng tại Văn phòng công chứng Đàm Sen, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó anh Bộ đã bán xe cho anh Nguyễn Minh Trung cũng thông qua Hợp đồng ủy quyền được công chứng tại Văn phòng công chứng Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, anh Trung cho Nguyễn Văn T mượn xe đi ăn tối. Việc T sử dụng vào việc cất giữ ma túy, anh Trung không biết. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại chiếc xe này cho anh Trung.

[7] Đối với người bán ma túy cho T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy tinh thể không màu khối lượng 0,0988 (loại Methamphetamine).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số Imei: 357.722.082.141.100/32 đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2020-NK041 ngày 14 tháng 5 năm 2020)

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

